

Số: /KH-THBD

Bạch Đằng, ngày 20 tháng 8 năm 2023

**KẾ HOẠCH**  
**Xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2022 - 2025****I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Mục đích của xây dựng trường CQG là xác định thực trạng chất lượng, hiệu quả giáo dục, nhân lực, cơ sở vật chất từ đó lập kế hoạch cải tiến chất lượng, duy trì và nâng cao chất lượng các hoạt động của nhà trường; thông báo công khai với các cơ quan quản lý nhà nước và xã hội về thực trạng chất lượng của nhà trường; để cơ quan quản lý nhà nước đánh giá, công nhận trường đạt CQG.

2. Khuyến khích đầu tư và huy động các nguồn lực cho giáo dục, góp phần tạo điều kiện đảm bảo cho nhà trường không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục; để cơ quan quản lý nhà nước đánh giá, công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia.

**II. ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG NHÀ TRƯỜNG****1. Kết quả tự đánh giá theo Thông tư hiện hành về Kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia.**

1.1. Đánh giá các tiêu chí theo kiểm định chất lượng:

1.1.1. Đánh giá tiêu chí mức 1, 2 và 3.

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Kết quả				Nội dung không đạt
	Không đạt	Đạt			
		Mức 1	Mức 2	Mức 3	
<b>Tiêu chuẩn 1</b>					
Tiêu chí 1.1		X	X		
Tiêu chí 1.2		X	X		
Tiêu chí 1.3		X	X		
Tiêu chí 1.4		X	X		
Tiêu chí 1.5		X	X		
Tiêu chí 1.6		X	X		
Tiêu chí 1.7		X	X		
Tiêu chí 1.8		X	X		
Tiêu chí 1.9		X	X		
Tiêu chí 1.10		X	X		
<b>Tiêu chuẩn 2</b>					
Tiêu chí 2.1		X	X		
Tiêu chí 2.2		X	X		
Tiêu chí 2.3		X	X		

Tiêu chí 2.4		x	x		
<b>Tiêu chuẩn 3</b>					
Tiêu chí 3.1		x	x		
Tiêu chí 3.2		x	x		
Tiêu chí 3.3		x	x		
Tiêu chí 3.4		x	x		
Tiêu chí 3.5		x	x		
Tiêu chí 3.6		x	x		
<b>Tiêu chuẩn 4</b>					
Tiêu chí 4.1		x	x		
Tiêu chí 4.2		x	x		
<b>Tiêu chuẩn 5</b>					
Tiêu chí 5.1		x	x		
Tiêu chí 5.2		x	x		
Tiêu chí 5.3		x	x		
Tiêu chí 5.4		x	x		
Tiêu chí 5.5		x	x		

#### 1.1.2. Đánh giá tiêu chí Mức 4

Tiêu chí	Kết quả		Nội dung đã đạt
	Không đạt	Đạt	
Tiêu chí 1	x		
Tiêu chí 2	x		
Tiêu chí 3	x		
Tiêu chí 4	x		
Tiêu chí 5	x		
Tiêu chí 6	x		

Kết luận: Trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục: MĐ2

#### 1.2. Đánh giá theo Chuẩn quốc gia: Trường đạt Chuẩn quốc gia Mức độ 1

### 3. Đánh giá chung.

#### 3.1. Điểm mạnh

Trường có diện tích 4327 m<sup>2</sup>. Trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn I năm 2007. Trải qua 28 năm xây dựng và trưởng thành đến nay nhà trường đã không ngừng vươn lên và phát triển ổn định trên tất cả các lĩnh vực; về cơ sở vật chất nhà trường đã được các cấp các ngành quan tâm đầu tư xây dựng. Tổng thể cơ sở hạ tầng của nhà trường có ba khu phòng học 2 tầng với tổng số 18 phòng học và khu nhà hội trường, khu bếp ăn bán trú theo quy định Bộ Giáo dục và Đào tạo. Cơ sở vật chất trang thiết bị phục vụ giảng dạy ngày càng được đầu tư đầy đủ, phong phú và hiện đại như ti vi, máy tính, máy chiếu, internet ...

Hiện nay, nhà trường đã có đội ngũ giáo viên đạt về trình độ chuyên môn,

năng lực sư phạm vững vàng. 58% cán bộ giáo viên trong trường là đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam, các đồng chí đảng viên luôn tiên phong gương mẫu trong mọi hoạt động của nhà trường. Đội ngũ giáo viên nhân viên năng động, nhiệt tình, có trách nhiệm.

Trong 5 năm học gần đây, tỷ lệ lên lớp thẳng đạt 98 - 99 %. Học sinh hoàn thành chương trình tiểu học là 100%. Chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường ngày được ổn định, giữ vững và nâng lên trong từng năm. Trong nhiều năm liên tục chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường luôn được giữ vững.

Các tổ chức Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên, Đội thiếu niên trong nhà trường phối hợp nhịp nhàng hoạt động theo đúng chức năng nhiệm vụ đạt hiệu quả cao và liên tục được tặng danh hiệu “Chi bộ hoàn thành tốt và xuất sắc nhiệm vụ; Công đoàn vững mạnh Xuất sắc; Chi đoàn Văn minh Công sở cấp Huyện; Liên đội vững mạnh cấp Thành phố...”. Với kết quả đạt được, nhiều năm liên tục nhà trường được công nhận đạt Tập thể Lao động tiên tiến, xuất sắc, được Ủy ban nhân dân huyện tặng giấy khen, được Sở Giáo dục và Đào tạo công nhận Đạt chuẩn chất lượng giáo dục mức độ 3 năm 2018.

### 3.2. Hạn chế.

- Một số giáo viên chậm đổi mới, việc ứng dụng các thiết bị dạy học hiện đại chưa thành thạo.

- Một số hạng mục cơ sở vật chất nhà trường chưa đầy đủ, đồng bộ: Diện tích đất chưa đảm bảo đủ cho số lượng học sinh. Hệ thống phòng học, phòng chức năng còn thiếu như phòng học mỹ thuật, phòng thư viện, nhà đa năng. Sân thể dục, thể thao cho học sinh vẫn chưa được đầu tư. Chưa đầy đủ trang thiết bị cho phòng tiếng Anh, phòng tin học.

- Số lượng giáo viên thiếu: Tổng số 20 giáo viên/16 lớp đạt tỉ lệ 1,25 giáo viên/lớp. Số lượng còn thiếu so với định biên là 5 đồng chí. Trường không có nhân viên Thư viện.

## III. KẾ HOẠCH CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG

### 1. Mục tiêu

- Xác định rõ tầm nhìn, điểm mạnh, điểm yếu, thời cơ, thách thức, đề xuất chiến lược, kế hoạch, biện pháp nhằm nâng cao chất lượng.

- Cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện nhà trường, để giải trình với các cơ quan chức năng, xã hội về thực trạng chất lượng giáo dục của trường; đề cơ quan chức năng đánh giá và công nhận trường đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục.

- Kiến nghị với cơ quan cấp trên chỉ đạo, hỗ trợ để trường mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng và hiệu quả.

### 2. Kế hoạch:

## 2.1. Năm học 2022-2023

- Nhà trường tiếp tục tổ chức rà soát từng tiêu chí trong các tiêu chuẩn nhất là các tiêu chí chưa đạt yêu cầu, tập trung vào các biện pháp cải tiến chất lượng theo báo cáo tự đánh giá đề ra.

- Xây dựng kế hoạch cụ thể để thực hiện biện pháp cải tiến chất lượng đã đề ra; phân công cán bộ, giáo viên thực hiện từng biện pháp.

- Tham mưu với cấp ủy và chính quyền địa phương để củng cố, tăng cường CSVC.

- Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các giải pháp để cải tiến nâng cao chất lượng.

- Đối chiếu với biện pháp đã đề ra trong báo cáo Tự đánh giá để kiểm chứng kết quả so với Bộ tiêu chuẩn quy định.

Đề nghị Sở Giáo dục xem xét, đánh giá công tác Kiểm định chất lượng đạt mức độ 2 và công nhận lại trường chuẩn Quốc gia mức độ 1.

## 2.2. Năm học 2023-2024

- Tiếp tục thực hiện rà soát, dự báo quy mô phát triển giáo dục và bố trí quỹ đất để xây dựng trường, lớp học phù hợp, thuận lợi và đáp ứng nhu cầu người học; tăng cường cơ sở vật chất đáp ứng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; quản lý, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có; khắc phục tình trạng trường có số lớp học và sĩ số học sinh/lớp vượt quá quy định, phân đầu bảo đảm học sinh tiểu học được học 2 buổi/ngày theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018, đáp ứng mục tiêu giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

## 2.2. Năm học 2024-2025

- Tiếp tục thực hiện rà soát, dự báo quy mô phát triển giáo dục và bố trí quỹ đất để xây dựng trường, lớp học phù hợp, thuận lợi và đáp ứng nhu cầu người học; tăng cường cơ sở vật chất đáp ứng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; quản lý, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có; khắc phục tình trạng trường có số lớp học và sĩ số học sinh/lớp vượt quá quy định, phân đầu bảo đảm học sinh tiểu học được học 2 buổi/ngày theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018, đáp ứng mục tiêu giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

## IV. GIẢI PHÁP

### 1. Giải pháp về công tác chỉ đạo, tuyên truyền

- Tăng cường sự lãnh chỉ đạo của các cấp ủy, BGH đối với công tác KĐCLGD, gắn việc chỉ đạo thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng sau KĐCLGD với thực hiện mục tiêu xây dựng trường đạt Chuẩn quốc gia.

- Triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, UBND TP, Sở GD&ĐT, UBND huyện, Phòng GD&ĐT huyện về công tác KĐCLGD.

- Quán triệt và nâng cao nhận thức về công tác KĐCLGD đối với đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Có kế hoạch tham mưu cụ thể để các cấp lãnh đạo địa phương và xã hội nhận thức được mục đích, vai trò và ý nghĩa của công tác KĐCLGD để tạo sự đồng thuận trong việc nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Gắn kết việc triển khai công tác KĐCLGD với xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia để hướng đến mục tiêu phát triển nhà trường trong những năm học tới.

## 2. Giải pháp cụ thể triển khai thực hiện cải tiến nâng cao chất lượng các tiêu chí, tiêu chuẩn

Tiêu chí	Người thực hiện	Dự kiến kinh phí (nếu có)	Thời gian thực hiện	Giải pháp
<b>Tiêu chuẩn 1</b>				
Tiêu chí 1.1	Nguyễn Thị Toan			
Tiêu chí 1.2	Phạm Thúy Hồng			
Tiêu chí 1.3	Nguyễn Thị Phương			
Tiêu chí 1.4	Cao Thị Hồng Thoa			
Tiêu chí 1.5	Vũ Hồng Thái			
Tiêu chí 1.6	Ng.Thị Thanh Bồn			
Tiêu chí 1.7	Bùi Thúy Hào			
Tiêu chí 1.8	Nguyễn Thị Giang			
Tiêu chí 1.9	Nguyễn Thị Hiếu			
Tiêu chí 1.10	Phạm Văn Dũng			
<b>Tiêu chuẩn 2</b>				
Tiêu chí 2.1	Nguyễn Thị Mơ			
Tiêu chí 2.2	Lê Thị Chinh			
Tiêu chí 2.3	Nguyễn Thị Phương			
Tiêu chí 2.4	Phạm Như Quỳnh			
<b>Tiêu chuẩn 3</b>				
Tiêu chí 3.1	Phạm Thị Hà			
Tiêu chí 3.2	Nguyễn Thị Hằng			
Tiêu chí 3.3	Phạm Thị Hà			
Tiêu chí 3.4	Phạm Ngọc Khởi			
Tiêu chí 3.5	Ng T Thanh Bồn			
Tiêu chí 3.6	Bùi Thúy Hào			
<b>Tiêu chuẩn 4</b>				
Tiêu chí 4.1	Nguyễn Thị Ngợi			
Tiêu chí 4.2	Nguyễn Thị Châm			
<b>Tiêu chuẩn 5</b>				
Tiêu chí 5.1	Đào Thị Huyền			
Tiêu chí 5.2	Nguyễn Thị Nhung			
Tiêu chí 5.3	Vũ Thị Liễu			

## 3. Giải pháp về chính sách (nguồn kinh phí)

- Tham mưu với phòng Tài chính- Kế hoạch có kế hoạch chi trả chế độ cho Hội đồng đánh giá ngoài.

## 4. Giải pháp kiểm tra, giám sát

## V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Hội đồng tự đánh giá.

1.1 Xây dựng kế hoạch thực hiện cải tiến chất lượng giáo dục sau đánh giá ngoài.

1.2. Phân công nhiệm vụ cho từng thành viên Hội đồng tự đánh giá; chỉ đạo các bộ phận, các tổ chuyên môn, tổ văn phòng, các đoàn thể, các cá nhân liên quan đến từng tiêu chí, Tiêu chuẩn để thực hiện các biện pháp cải tiến chất lượng.

1.3. Chỉ đạo bổ sung minh chứng hằng năm theo quy định của từng tiêu chí, Tiêu chuẩn.

1.4. Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định đối với Phòng GD&ĐT.

## **2. Các thành viên Hội đồng tự đánh giá.**

2.1. Thực hiện nghiêm túc kế hoạch, quy trình triển khai thực hiện nhiệm vụ, đảm bảo các hoạt động của việc thực hiện các biện pháp cải tiến chất lượng và đảm bảo chất lượng giáo dục có hiệu quả.

2.2. Cung cố hồ sơ, minh chứng theo quy định.

## **3. Các tổ chuyên môn, các đoàn thể trong trường.**

3.1. Chỉ đạo các thành viên của tổ, đoàn thể thực hiện tốt kế hoạch thực hiện các biện pháp cải tiến chất lượng, đảm bảo chất lượng giáo dục sau đánh giá ngoài.

3.2. Thu thập minh chứng theo quy định để bổ sung vào các tiêu chí của từng Tiêu chuẩn được phân công, nhất là các tiêu chí chưa đạt yêu cầu.

## **4. Cán bộ, giáo viên, nhân viên.**

4.1. Thực hiện các biện pháp cải tiến chất lượng liên quan đến các nhiệm vụ được phân công; hoàn thiện các loại hồ sơ quy định theo các tiêu chí để bổ sung các minh chứng cho từng tiêu chí của các Tiêu chuẩn.

4.2. Phối hợp với các bộ phận, cán bộ, giáo viên trong tổ trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được phân công.

## **IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

### **1. Ủy ban nhân dân quận/huyện**

- Đầu tư CSVC, trang thiết bị trường học để đảm bảo đủ điều kiện công nhận lại trường chuẩn Quốc gia giai đoạn 2

### **2. Sở Giáo dục và Đào tạo**

- Tập huấn công tác Kiểm định chất lượng và xây dựng trường chuẩn Quốc gia.

### **3. Các Sở ban, ngành liên quan**

- Xây dựng kế hoạch chi cho công tác Đánh giá ngoài.

- Đảm bảo nguồn nhân lực cho các nhà trường.

### **4. Phòng giáo dục và Đào tạo Tiên Lãng**

### **5. Ủy ban nhân dân xã Bạch Đằng**

- Đầu tư mở rộng diện tích đất cho nhà trường để đảm bảo diện tích chuẩn./.

*Nơi nhận:*

- Sở GDĐT
- UBND huyện;
- Phòng GDĐT huyện;
- Website trường;
- Lưu VT.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Đặng Thị Hằng**